

XEM ĐỒNG HỒ



Tên:.....

Ôn tập

XEM ĐỒNG HỒ



Bài 1: Kéo thả tương ứng với câu hỏi



tuần

Cóngày



ngày

Cógiờ



giờ

Cóphút

60

7

24

Bài 2: Các đồng hồ chỉ mấy giờ?



giờ

phút



giờ

phút



giờ

phút

Bài 3: Các đồng hồ chỉ mấy giờ?



giờ kém

phút



giờ kém

phút



giờ kém

phút

Bài 4: Chọn câu trả lời đúng

Thời gian bé ở trường trong 1 ngày

☐

8 giờ

☐

8 tuần

☐

8 phút

Thời gian 1 tiết học

☐

45 giờ

☐

45 phút

☐

45 ngày

Thời gian thi đấu chính thức 1 trận bóng đá

☐

90 giờ

☐

90 phút

☐

90 ngày

Thời gian cần ngủ trong 1 ngày để có đủ sức khỏe

☐

9 giờ

☐

9 phút

☐

9 tuần

5

Write the time of day.

a.

6.30

It is
half past ____.

8.40

It is
____ to ____.

7.55

It is
____ to ____.

10.35

It is
____ to ____.

b.



It is
____ to ____.



It is
____ to ____.



It is
half past ____.



It is
____ to ____.

6

Write the time of day.

a. Jules wakes up at 20 to 7. _____

b. School begins at quarter to 8. _____

c. The class begins at 10 to 9. _____

d. The break begins at half past 9. _____

7

Write the correct time of day.

a. Alec's mother goes for a morning wash at 6.45. Her wash takes 15 minutes. At what time is Alec's mother ready after her wash?

b. Alec's mother begins reading her email at 7.15. She reads her email for 30 minutes. At what time does she finish?

c. Emma's father begins reading the newspaper at 6.20. He reads the paper for 30 minutes. At what time does he finish?

d. Emma's father leaves for work at 7.10. His commute takes 40 minutes. When does Emma's father arrive at work?
